TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST
Ngày: 09-5-2025.

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Chiến;

2. Ông Phạm Văn Tuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Cầm Thị Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá N**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 22/12/1970, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L, đã chết và con bà Hoàng Thị M, đã chết; năm 1996 chung sống như vợ chồng với chị Lường Thị M1 sinh năm 1971 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Bị cáo có 03 tiền án tại các bản án, Bản án số: 16/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 28 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", Bản án số: 06/2014/HSST ngày 24/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà Nước, Bản án số: 121/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 30/8/2024 chấp hành xong hình phạt tù (hiện 03 bản án này đều chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; nhân thân: Bị xét xử tại Bản án số: 09/1993/HSST ngày 12/01/1993 của Tòa án nhân

dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), xử phạt 12 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản công dân*" (bản án này đã được xóa án tích), Bản án sơ thẩm số: 117 ngày 23/6/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), xử phạt 04 năm tù giam về tội "*Mua bản trái phép chất ma túy*", bị cáo kháng cáo bản án, được Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử "*Miễn Trách nhiệm hình sự cho bị cáo (bao gồm cả hình phạt chính và hình phạt bổ sung)*" tại Bản án phúc thẩm số: 1824 ngày 25/9/1998, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị tạm giữ ngày 14/01/2025, tạm giam từ ngày 23/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2025 bị cáo Nguyễn Bá N đi bộ từ nhà ở bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến khu vực thuộc bản Hin, xã Q, huyện T thì gặp một người đàn ông dân tộc T không biết tên, địa chỉ. Qua trao đổi, bị cáo mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 03 gói ma túy (01 gói Heroine gói được bằng nilon màu xanh, 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng và 03 viên ma túy loại Methamphetamine được gói bằng nilon màu hồng), với giá 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Mua được ma túy bị cáo cho vào trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và cất giấu trong túi quần dài bên trái đang mặc đi bộ về nhà. Hồi 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi bị cáo Nguyễn Bá N đi về đến trước cửa nhà tại bản Cọ, xã Q, huyện T thì bị tổ công tác Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần dài màu be bên trái bị cáo đang mặc trên người 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, nilon màu hồng và 03 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu hồng. Vật chứng thu giữ của bị cáo tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,54 gam (trong đó có 0,21 gam Heroine và 0,33 gam Methamphetamine), gửi toàn bộ giám định chất ma túy; vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,12 gam Heroine, 0,22 gam Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số: 97/KL-KTHS ngày 19/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "*Vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá N có khối lượng 0,33 gam các viên nén màu hồng là chất ma tuý: Loại: Methamphetamine; 0,21 gam chất màu trắng dạng cục và dạng bột là chất ma tuý: Loại Heroine*".

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKSTG ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Bá N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá N ngày 13/01/2025; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,22 gam Methamphetamine và 0,12 gam Heroine. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Hồi 21 giờ 20 phút ngày 13/01/2025, tại bản Cọ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an xã Q, huyện T bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Nguyễn Bá N 03 gói ma túy có tổng khối

lượng hai chất ma túy là 0,54 gam (0,21 gam Heroine và 0,33 gam Methamphetamine). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,54 gam lẽ ra bị cáo chỉ bị xét xử tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nhưng do bị cáo có 03 tiền án tại các bản án, Bản án số: 16/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 28 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", Bản án số: 06/2014/HSST ngày 24/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà Nước, Bản án số: 121/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 30/8/2024 chấp hành xong hình phạt tù (hiện 03 bản án này đều chưa được xóa án tích); bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là "tái phạm nguy hiểm". Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Nguyễn Bá N đã phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Ngày 12/01/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), xử phạt 12 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản công dân*" (bản án này đã được xóa án tích); ngày 23/6/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), xử phạt 04 năm tù giam về tội "*Mua bản trái phép chất ma túy*", bị cáo kháng cáo bản án, ngày 25/9/1998 được Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử "*Miễn Trách nhiệm hình sự cho bị cáo (bao gồm*

cả hình phạt chính và hình phạt bổ sung)". Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và có cha đẻ được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích sử dụng. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 13/01/2025. Khi mua bán ma túy, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá N ngày 13/01/2025; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,22 gam Methamphetamine và 0,12 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 05 (*năm*) năm 06 (*sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá N ngày 13/01/2025; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,22 gam Methamphetamine và 0,12 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/5/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQCSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Tuần Giáo - Trại tạm giam Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV (PV06) Công an tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- THAHS + Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương